TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – H phúc**

Số: 123/2021/QĐST-HNGĐ

T, ngày 25 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 152/2021/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1980; Hộ khẩu thường trú: xóm 7, thôn K, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội; hiện cư trú tại: thôn A, xã G, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1970; Hộ khẩu thường trú và hiện cư trú: xóm 7, thôn K, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 15 tháng 10 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn H1.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn H1 có 03 con chung là Nguyễn Tú Q, sinh ngày 26/12/2003; Nguyễn Tuấn H2, sinh ngày 29/6/2005; Nguyễn Tú H3, sinh ngày 20/4/2015. Khi ly hôn, bà H là người trực tiếp nuôi con nhỏ là Nguyễn Tú H3, ông H1 là người trực tiếp nuôi hai con lớn là Nguyễn Tú Q và Nguyễn Tuấn H2. Không yêu cầu Tòa án giải quyết cấp dưỡng nuôi con. Quyền và nghĩa vụ của người trực tiếp nuôi con, người không trực tiếp nuôi con được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ số tiền tạm ứng án phí ly hôn 300.000đ đã nộp tại biên lai thu số AA/2020/0005322 ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Bà H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND, CCTHADS H.T;
- UBND xã V, Đ, Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Vương Thị Hà